

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **889/2017/KDTM-PT**

Ngày: 26/9/2017

V/v: Tranh chấp hợp đồng

mua bán hàng hóa

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hà Thanh Thủy**

Các Thẩm phán:

1. Bà **Bùi Ngọc Anh**

2. Ông **Ngô Văn Dũng**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Huỳnh Thúy Ngân**- Thư ký Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Ông **Châu Hiệp Phát** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 67/2017/TLPT-KDTM ngày 19 tháng 7 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”.

Do Bản án kinh doanh thương mại số 49/2017/KDTM-ST ngày 18/5/2017 của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 695/2017/QĐXPT-KDTM ngày 23 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 622/2017/QĐ-HPT ngày 13/9/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Công ty TNHH Nhà thép TV**

Trụ sở: Thửa đất số 20, tờ bản đồ số 14, Khu phố O, phường T, Thị xã T, Tỉnh Bình Dương,

Người đại diện hợp pháp của Nguyên đơn: Ông **Đình Ca L**, sinh năm 1994. (theo Giấy ủy quyền ngày 25/9/2016)

- *Bị đơn:* **Công ty Cổ phần sản xuất kinh doanh thép TT**

Địa chỉ: 108 C, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của Bị đơn: Ông **Trần Trọng Tr**, sinh năm 1974. Là đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần sản xuất kinh doanh thép TT

(các bên đương sự có mặt tại Tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tóm tắt nội dung vụ án :

Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa, nguyên đơn - Công ty TNHH nhà thép TV, có người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 11/8/2016 Công ty TNHH Nhà thép TV (gọi tắt là Công ty TV) và Công ty Cổ phần sản xuất kinh doanh thép TT (gọi tắt là Công ty TT) ký hợp đồng mua bán thép số 01/2016TL-TV, các bên giao kết hợp đồng qua email và scan hợp đồng gửi cho nhau. Theo nội dung hợp đồng, Công ty TT đồng ý bán và Công ty TV đồng ý mua thép tấm giá trị hợp đồng là 2.004.349.920 đồng. Ngoài ra các bên còn thỏa thuận thời gian giao hàng, chứng thư bảo lãnh...

Ngày 12/8/2016 Công ty TV đã chuyển giao cho Công ty TT chứng thư bảo lãnh thanh toán số 04036010042864 do Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam phát hành, chi phí làm chứng thư tổng cộng là 5.010.875 đồng. Tuy nhiên sau đó Công ty TT thông báo là không có hàng để giao cho Công ty TV. Đến ngày 30/8/2016 thì Công ty TT chuyển trả thư bảo lãnh thanh toán cho Công ty TV.

Do Công ty TT không giao hàng đúng thỏa thuận nên Công ty TV không có hàng sản xuất và phải mua thép nơi khác. Tuy nhiên khi mua thì hàng hóa có sự chênh lệch giá cả với số tiền chênh lệch tăng 150.644.640 đồng so với giá mua thép của Công ty TT gây thiệt hại cho Công ty TT. Tổng thiệt hại mà Công ty TV phải chịu do Công ty TT không giao hàng theo hợp đồng là: 150.644.640 đồng (tiền chênh lệch giá thị trường) + 5.010.875 đồng (phí chứng thư bảo lãnh) = 155.655.515 đồng.

Nay Công ty TV đề nghị Công ty TT phải bồi thường thiệt hại số tiền 155.655.515 đồng.

Ông Nguyễn Phú Cường, người đại diện của Công ty TT trình bày:

Xác nhận việc Công ty TT có thỏa thuận bản thảo nội dung hợp đồng như Công ty TV cung cấp và dấu đóng trong bản thảo hợp đồng số 01/2016TL-TV ngày 11/8/2016 là con dấu của Công ty TT nhưng chưa chính thức ký hợp đồng với Công ty TV. Công ty TT xác nhận có nhận chứng thư bảo lãnh do Ngân hàng Hàng Hải phát hành được Công ty TV gửi nhưng sau đó Công ty TT đã trả lại chứng thư bằng chuyển phát nhanh cho Công ty TV vì không đồng ý với chứng thư bảo lãnh này. Công ty TT không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn vì hai bên chưa chính thức ký hợp đồng, nên không bắt buộc phải thực hiện giao hàng theo hợp đồng.

Tại bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 49/2017/KDTM-ST ngày 18 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Khoản 5, khoản 15 Điều 3, Điều 24, Điều 302, Điều 303, Điều 306, khoản 3 Điều 297 Luật Thương mại năm 2005;

- Luật Thi hành án Dân sự năm 2008.

- Khoản 2 Điều 27 và mục 3 phần I Danh mục kèm theo Pháp lệnh án phí lệ phí Tòa án ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Công ty TNHH nhà thép TV. Buộc Công ty Cổ phần sản xuất kinh doanh thép TT phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH nhà thép TV tổng số tiền 155.655.515 đồng (một trăm năm mươi lăm triệu sáu trăm năm mươi lăm ngàn năm trăm mười lăm) đồng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 12/6/2017 Bị đơn kháng cáo.

Nội dung kháng cáo: Kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Không chấp nhận toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên Tòa phúc thẩm : Các bên đương sự đã tự nguyện thỏa thuận cụ thể như sau:

+ Về yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn: Công ty TT đồng ý trả cho Công ty TV số tiền bồi thường thiệt hại theo Hợp đồng mua bán hàng hóa là 100.000.000 đồng. Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

+ Về án phí: Công ty TT phải chịu án phí sơ thẩm là 5.000.000 đồng và án phí phúc thẩm là 2.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến như sau:

+ Về tố tụng: tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự hiện hành.

+ Về nội dung : Đề nghị chấp nhận nội dung thỏa thuận của các bên đương sự, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Đơn kháng cáo của Bị đơn - Công ty TT còn trong hạn luật định nên được chấp nhận.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Công ty TV và Công ty TT đã thỏa thuận về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án. Xét thấy việc thỏa thuận của các bên đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận.

Về án phí: Căn cứ Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì Công ty TT phải chịu án

phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 5.000.000 đồng tính trên số tiền phải thanh toán cho Công ty TV là 100.000.000 đồng và án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm là 2.000.000 đồng.

Về những nội dung khác trong bản án, không có kháng cáo và kháng nghị nên đã phát sinh hiệu lực thi hành.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Căn cứ Điều 306 Luật Thương mại năm 2005.
- Căn cứ Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;
- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008

Tuyên xử:

Sửa bản án sơ thẩm:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự như sau:

Công ty Cổ phần Sản xuất - Kinh doanh thép TT đồng ý thanh toán cho **Công ty TNHH nhà thép TV** tổng số tiền bồi thường thiệt hại theo hợp đồng mua bán hàng hóa là **100.000.000 đồng**.

Thanh toán ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Các bên thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày Công ty TNHH thép TV có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh thép TT chưa thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng Công ty Cổ phần Sản xuất - Kinh doanh thép TT còn phải trả thêm tiền lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán, tương ứng với thời gian và khoản tiền chưa thi hành án.

2. Về án phí :

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty Cổ phần Sản xuất - Kinh doanh thép TT phải nộp số tiền 5.000.000 đồng. Hoàn trả cho Công ty TNHH nhà thép TV số tiền tạm ứng án phí là 4.099.099 (bốn triệu không trăm chín mươi chín ngàn không trăm chín mươi chín) đồng theo biên lai thu số AA/2016/0025525 ngày 20/10/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Công ty Cổ phần Sản xuất - Kinh doanh thép TT phải nộp số tiền 2.000.000 đồng nhưng được cản trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số AA/2017/0009606 ngày 14/8/2017 và Biên lai thu số AA/2017/0009336 ngày 13/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty Cổ phần Sản xuất - Kinh doanh thép TT đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành ngay.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP HCM
- TAND Quận.T;
- VKSND cấp cao tại TP HCM;
- VKSND TP HCM;
- Chi cục THADS Quận.T;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thanh Thủy